

Số: /KH-THCS PLg

Hà Đông, ngày tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Quyết định 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 về việc sửa đổi quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ văn bản số 3906/SGDĐT-GDPT ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 cấp THCS; thực hiện Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng Giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025” .

Căn cứ Hướng dẫn số 515/ PGDĐT-THCS ngày 07/09/2023 của Phòng GDĐT quận Hà Đông về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 cấp trung học cơ sở;

Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS Phú Lương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2023-2024

1. Địa phương:

- Trường THCS Phú Lương có địa chỉ tại số 89, đường Phú Cường, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Phường Phú Lương có diện tích tự nhiên 685,52 ha, tổng số dân cư trên địa bàn 28.800 người(tính đến tháng 3/2020) được chia ra 22 tổ dân phố.

- Là địa phương có diện tích rộng và số dân đông so với các phường trong quận Hà Đông. Tốc độ đô thị hóa đang diễn ra nhanh, dân số tăng cao chủ yếu tăng cơ học.

- Nhân dân địa phương và cha mẹ học sinh của nhà trường đa số làm nông nghiệp, do tốc độ phát triển đô thị nhanh và cơ chế thị trường nên một số cha mẹ học sinh phải tìm công ăn việc làm khác như làm nghề tự do, buôn bán nhỏ....

- Năm học 2023-2024 trên địa bàn phường có 8 trường học công lập: 2 trường THCS, 3 trường Tiểu học, 3 trường Mầm non.

- Học sinh học tại trường THCS Phú Lương gồm học sinh của 12 tổ dân phố phường Phú Lương.

2. Nhà trường:

2.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV)

Diễn giải	Ban Giám hiệu	Giáo viên	Nhân viên	Bảo vệ	Phục vụ	Tổng toàn trường	Ghi chú
Số lượng	2	67	5	2	2	78	
Trong đó							
Biên chế	2	53	4	0	0	59	
Hợp đồng	0	14	1	2	2	19	Nhân viên HĐ
Nữ	2	60	4	1	2	69	
Đảng viên	2	33	1	0	0	36	
Dân tộc thiểu số	0	03	0	0	0	03	
Nữ dân tộc thiểu số	0	02	0	0	0	02	
Độ tuổi TB	50.6	43.1	39.6	55.5	46	46,96	
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ							
Trên Đại học	2	7	0	0	0	09	
Đại học	0	58	02	0	0	60	
Cao đẳng	0	2	01	0	0	03	
Trung cấp CN	0	0	02	0	0	02	
Số lượng GVDG năm học 2023-2024							
Cấp Quận	0	2	0	0	0	2	
Cấp Thành phố	0	0	0	0	0	0	
Số lượng CSTĐ cấp cơ sở trở lên năm học 2023-2024	01	11	0	0	0	12	

- Số tổ (nhóm): Có 03 tổ và 25 nhóm chuyên môn; Trong đó:

+ Tổ : Khoa học Tự nhiên có 29 người.

+ Tổ Khoa học Xã hội có 42 người.

+ Tổ Văn phòng có 7 người- Đánh giá về trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của đội ngũ CB, GV, NV:

+ Số cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 67/69 đồng chí chiếm 97,1%, hiện còn 2/69 đồng chí chiếm 2.9 % giáo viên chưa đạt chuẩn(có 01 đồng chí đang theo học đại học và 01 đồng chí không phải học nâng chuẩn); trong đó trình độ trên chuẩn có 9/69 đồng chí chiếm 13.04 % .

+ BGH nhà trường đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, luôn có ý thức học hỏi, đổi mới trong công tác quản lý, xây dựng kế hoạch nhà trường khoa học, khả thi, sát với tình hình thực tế của nhà trường.

+ Đội ngũ giáo viên luôn nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng, có kỹ năng CNTT, có uy tín với học sinh và sự tin nhiệm của phụ huynh.

+ Nhân viên nhà trường là những đồng chí có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có trình độ đạt chuẩn và có trình độ chuyên môn vững vàng.

- Theo thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT nhà trường hiện còn thiếu 18 Giáo viên ở các bộ môn: Toán, Ngữ văn, Lịch sử- Địa lý, KHTN, Nghệ thuật(Âm nhạc, mỹ thuật), GDTC, tiếng Anh, GDCD, Tin học...

2.2. Tình hình cơ sở vật chất:

TT	Tên phòng	Đơn vị tính	Số lượng	Đạt chuẩn (so với Quy định Chuẩn quốc gia)
1.	- Phòng học	Phòng	24	Đạt
2.	- Phòng bộ môn KHTN	Phòng	03	Đạt
3.	- Phòng bộ môn KHXXH	Phòng	01	Đạt
4.	- Phòng bộ môn Công nghệ	Phòng	01	Đạt
5.	- Phòng bộ môn Âm nhạc	Phòng	01	Đạt
6.	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	Phòng	01	Đạt
7.	- Phòng Tin học	Phòng	02	Đạt
8.	- Phòng học bộ môn ngoại ngữ	Phòng	02	Đạt
9.	- Kho thiết bị dùng chung	Phòng	01	Đạt
10.	- Phòng truyền thống	Phòng	01	Đạt
11.	- Văn phòng nhà trường	Phòng	01	Đạt
12.	- Phòng giáo viên	Phòng	01	Đạt
13.	- Phòng đoàn thể	Phòng	01	Đạt
14.	- Phòng Đội	Phòng	01	Đạt
15.	- Phòng y tế	Phòng	01	Đạt
16.	- Phòng Hiệu trưởng	Phòng	01	Đạt
17.	- Phòng Phó Hiệu trưởng	Phòng	02	Đạt
18.	- Phòng kế toán	Phòng	01	Đạt

19.	- Phòng chức năng khác(kho)	Phòng	02	Đạt
20.	- Thư viện	Phòng	02	Đạt
21.	- Kho đồ dùng thí nghiệm	Phòng	01	Đạt
22.	- Nhà thể chất	Phòng	01	Đạt
23.	- Sân tập TĐTT	m ²	200	Đạt
24.	- Tổng diện tích đất sử dụng	m ²	7.070	Đạt
25.	- Phòng sinh hoạt tổ chuyên môn	Phòng	02	Đạt
26.	-Phòng Tham vấn học đường	Phòng	01	Đạt

*** Đánh giá chung về tình hình CSVC**

- Năm học 2023-2024 nhà trường có 24 phòng học lại có 38 lớp nên đã bố trí học 2 ca sáng chiều: buổi sáng khối 7,9; buổi chiều khối 6,8.

- Các lớp học tại dãy nhà A khang trang, sạch sẽ và an toàn đối với học sinh.

- Nhà trường đã trang bị 25 máy chiếu Projector lắp đặt tại 25 phòng học và phòng bộ môn góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

- Tuy nhiên dãy nhà B và hệ thống tường rào đã xuống cấp trầm trọng, sân trường phía sau thường xuyên bị ngập nước, ảnh hưởng đến vệ sinh, an toàn, an ninh trường học.

- Đánh giá chung về CSVC vẫn đáp ứng đầy đủ công tác dạy và học của nhà trường trong năm học 2023-2024.

3. Học sinh:

Nội dung	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Toàn trường
Tổng số lớp	12	9	8	9	38
Tổng số học sinh	545	398	356	360	1660
Trong đó: - Số HS lưu ban	0	2	0	0	2
- Bình quân số HS/lớp	45.5	42.22	44.5	40.0	43.68
- Học sinh nữ	241	183	164	162	644
- Con liệt sỹ	0	0	0	0	0
- Con thương bệnh binh	0	0	0	0	0
- Số HS thuộc hộ nghèo	0	1	0	0	1
- Dân tộc thiểu số	2	5	3	0	10
- Nữ dân tộc thiểu số	1	3	1	0	5
- Số HS khuyết tật	0	0	1	0	1

- Số HS bỏ học (So với cuối năm học trước)	0	0	0	0	0
-Số học sinh học 2 buổi/ngày (có bán trú)	0	0	0	0	0
-Số học sinh ăn bán trú	75	20	18	04	117

*** Nhận xét chung tình hình học sinh: (So với năm học trước, nêu rõ nguyên nhân)**

- Đa số học sinh thực hiện tốt nội qui nhà trường, có ý thức học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức, có ý thức bảo vệ của công, vệ sinh môi trường, lễ phép với các thầy cô giáo và người lớn tuổi, thân thiện với bạn bè.

- Còn một vài học sinh chưa có sự quản lý chặt chẽ của gia đình, hoặc chưa được sự quan tâm thường xuyên của bố mẹ nên đôi khi chưa thực hiện đúng nội qui của nhà trường.

- So với năm học trước học sinh có chiều hướng tiến bộ, ngoan hơn và đã đi vào nề nếp ngay từ những buổi học đầu tiên của năm học.

4. Những thuận lợi, khó khăn.

- Được Quận uỷ, HĐND, UBND và Phòng GDĐT quận Hà Đông thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao. Được Đảng uỷ, UBND, MTTQ và các ban, ngành đoàn thể của phường Phú Lương quan tâm, chỉ đạo và chăm lo về tinh thần.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, nhiều thầy cô có kỹ năng CNTT tốt.

- Đa số học sinh chăm ngoan, thực hiện tốt nội qui của nhà trường và luôn cố gắng vươn lên trong học tập.

- Trường được đa số cha mẹ học sinh quan tâm, đồng tình, ủng hộ, sẵn sàng phối kết hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em mình.

- Nhà trường luôn là địa chỉ tin cậy của học sinh trong phường đến học tập và rèn luyện.

4.2. Khó khăn.

- Về đội ngũ: Hiện nay cán bộ quản lý thiếu 01 Hiệu trưởng; nhà trường còn thiếu 15 giáo viên (Toán, Ngữ văn, Tiếng anh, GDTC, KHTN, GDCD, Công nghệ, Âm nhạc, Mĩ thuật, Lịch sử và Địa lí). Bên cạnh đó nhà trường có 03 GV bị bệnh nặng phải thường xuyên điều trị tại các bệnh viện. Các bộ môn KHTN và Lịch sử-Địa lý lớp 6,7,8 thầy cô giáo mới được đào tạo chứng chỉ để dạy các bộ môn đó, nên phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Do tốc độ đô thị hoá nhanh, nhiều gia đình không có ruộng để canh tác nên một số phụ huynh học sinh còn phải bươn trải mưu sinh làm ăn xa nhà ít quan tâm đến việc học hành của con cái, phó mặc con em cho nhà trường vì vậy vẫn còn một bộ phận học sinh chưa chăm học.

- Về cơ sở vật chất:

+ Dãy nhà B của nhà trường được xây dựng từ những năm 2000 đã xuống cấp cụ thể trần nhà, tường bong tróc, hệ thống cánh cửa hỏng rất nhiều, diện tích phòng học hành lang chưa đảm bảo chuẩn về CSVC đối với trường phổ thông.

+ Sân trường phía trước dãy nhà D thường xuyên bị ngập nước có nguy cơ cao xảy ra các dịch bệnh và ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường.

+ Hệ thống tường rào phía sau dãy nhà D bị lún nghiêng gây mất an toàn cho học sinh và mất an ninh của nhà trường.

- Trang thiết bị dạy học trong các phòng bộ môn, phòng chức năng còn thiếu và chất lượng chưa cao, không đồng bộ, ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học của nhà trường

B. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Triển khai thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với lớp 6,7,8 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018), Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006 với lớp 9 theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học. Thực hiện hiệu quả chủ đề của toàn ngành năm học 2023-2024: “ Đoàn kết , kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.”

3. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, chỉ đạo, nâng cao chất lượng dạy học. Đẩy mạnh đổi mới quản lý, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng học sinh giỏi, chất lượng học sinh thi vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024.

4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục; đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm; nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. Tiếp tục tập trung phát triển đội ngũ GV và CBQL đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT; nâng cao năng lực của giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

7. Thực hiện Quyết định 4725 – BGDDT ngày 30/12/2022 ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục thường xuyên và công lập.

8. Thực hiện đúng công tác thu chi tài chính về dạy thêm, học thêm.

C. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Công tác duy trì và nâng cao chất lượng đại trà, quan tâm đến giáo dục mũi nhọn, học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT

Diễn giải	Khối 6(12)		Khối 7(9)		Khối 8(8)		Khối 9(9)		Toàn trường(38)	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Số lớp tiên tiến	9	75.00	7	87.50	6	66.67			29	76.32
Số HS đạt Xuất sắc(khối 6,7,8)	52	9.52	38	9.60	36	10.06			126	9.70
Số HS đạt Tốt (khối 6,7,8); HSG toàn diện (khối 9)	178	32.60	127	32.07	115	32.12	145	40.39	565	34.06
Số HS đạt Khá (khối 6,7,8); Số HS Tiên tiến (khối 9)	201	36.81	143	36.11	140	39.11	129	35.93	613	36.95
Số HS lên lớp thẳng (hoặc tốt nghiệp)	540	98.90	395	99.75	353	98.60	358	99.72	1646	99.22
Số HS lên lớp sau kiểm tra lại	4	80.00	2	66.67	2	66.67	2	100.00	10	76.92
Số HSG bộ môn cấp trường	206	37.73	158	39.90	138	38.55	140	39.00	642	38.70
Số HSG bộ môn cấp Quận	16	2.93	11	2.78	15	4.19	16	4.46	58	3.50
Số HSG bộ môn cấp Thành phố	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	0.28	1	0.06
Số HS học nghề	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00

- *Xếp loại rèn luyện, học tập khối 6,7,8*

Diễn giải	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Tổng khối 6,7,8	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Kết quả rèn luyện								
Tốt	478	87.55	346	87.37	312	87.15	1136	87.38
Khá	62	11.36	48	12.12	42	11.73	152	11.69

Đạt	6	1.10	2	0.51	4	1.12	12	0.92
Chưa đạt	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00
	545	100.00	396	100.00	358	100.00	1300	100.00
Kết quả học tập								
Tốt	178	32.60	127	32.07	115	32.12	420	32.31
Khá	201	36.81	143	36.11	140	39.11	484	37.23
Đạt	162	29.67	121	30.56	98	27.37	381	29.31
Chưa đạt	5	0.92	5	1.26	5	1.40	15	1.15
	546	100.00	396	100.00	358	100.00	1300	100.00

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực khối 9

Diễn giải	Khối 9		Tổng khối 9	
	SL	%	SL	%
Xếp loại hạnh kiểm				
Tốt	312	86.91	312	86.91
Khá	43	11.98	43	11.98
Trung Bình	4	1.11	4	1.11
Yếu	0	0.00	0	0.00
	359	100.00	359	100.00
Xếp loại học lực				
Giỏi	145	40.39	145	40.39
Khá	129	35.93	129	35.93
Trung Bình	82	22.84	82	22.84
Yếu	1	0.28	1	0.28
Kém	0	0	0	0
	359	100	359	100

*** Chỉ tiêu khác:**

- Có 10 học sinh đạt giải về thi đấu thể dục thể thao cấp quận, có học sinh tham gia thi đấu TDTT cấp Thành phố Hà Nội.
- Phần đầu 01 đ/c đạt giải GVG cấp Quận.
- Giáo viên có sáng kiến kinh nghiệm được công nhận cấp quận: 12 SKKN.
- Giáo viên dự thi thiết kế bài giảng điện tử cấp Quận: 02 bài
- Tham gia giải Việt dã cấp quận đạt giải cấp Quận.
- Tham gia Festival tiếng Anh cấp quận (nếu có) có đạt giải

2. Chỉ tiêu đối với đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- **Kết quả xếp loại giờ dạy**

Tổ	TS	Xếp loại giờ dạy							
		Giỏi		Khá		TB		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổ KHTN	27	10	37.04	15	55.56	2	7.41	0	0
Tổ KHXH	40	14	35.00	24	60.00	2	5.00	0	0
BGH	2	2	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0
Tổng số	69	26	37.68	39	56.52	4	5.80	0	0

- Kết quả xếp loại hồ sơ, thực hiện quy chế chuyên môn.

Tổ	TS	Tốt		Khá		TB (Đạt)		Yếu (Chưa đạt)	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Xếp loại hồ sơ									
Tổ KHTN	27	22	81.48	5	18.52	0	0	0	0
Tổ KHXH	40	32	80.00	8	20.00	0	0	0	0
BGH	2	2	100.00	0	0.00	0	0	0	0
Nhân viên	5	3	60.00	2	40.00	0	0	0	0
Tổng	74	59	79.73	15	20.27	0	0	0	0
Xếp loại thực hiện quy chế									
Tổ KHTN	27	21	77.78	5	18.52	1	3.70	0	0
Tổ KHXH	40	31	77.50	8	20.00	1	2.50	0	0
BGH	2	2	100.00	0	0.00	0	0	0	0
Nhân viên	5	3	60.00	2	40.00	0	0	0	0
Tổng	74	57	77.03	15	20.27	2	2.70	0	0

- Xếp loại chung chuyên môn

Tổ	Tổng số	Xếp loại chung chuyên môn							
		Tốt		Khá		TB (Đạt)		Yếu (Chưa đạt)	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổ KHTN	27	10	37.04	15	55.56	2	7.41	0	0
Tổ KHXH	40	14	35.00	24	60.00	2	5.00	0	0
BGH	2	2	100.00	0	0.00	0	0	0	0
Nhân viên	5	2	40.00	3	60.00	0	0	0	0
Tổng	74	28	37.84	42	56.76	4	5.41	0	0

- Xếp loại cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn Hiệu trưởng

Tổ	Tổng số	Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tổ KHTN	27	10	37.04	15	55.56	2	7.41	0	0
Tổ KHXH	40	14	35.00	24	60.00	2	5.00	0	0
BGH	2	2	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0
Tổng	69	26	37.68	39	56.52	4	5.80	0	0

D. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình GDPT bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

1.1. Nội dung:

-Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022) và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phụ lục kèm theo các Công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án).

1.1.1. Đối với các lớp thực hiện chương trình GDPT 2018.

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên. Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học các chủ đề hoặc toàn bộ chương trình môn học.

- Phân công các giáo viên có bằng đào tạo các bộ môn Sinh học, Hóa học, Vật lý dạy các môn Sinh học, Hóa học, Vật lý lớp 9. Phân công các đồng chí có trình độ chuyên môn vững vàng có chứng chỉ bồi dưỡng môn KHTN dạy toàn bộ chương trình môn học của khối 6,7. Môn KHTN lớp 8 phân công giáo viên dạy theo các mạch nội dung chương trình môn học đảm bảo yêu cầu phù hợp năng lực chuyên môn của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; giáo dục kỹ năng PCCC, kỹ năng cứu hộ cho học sinh theo quyết định 1527/BGDĐT ngày 31 tháng 05 năm 2023.

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương của Hà Nội: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

Với lớp 6, 7: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương của thành phố Hà Nội đã được ban hành.

Với lớp 8: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn số 3165/SGDDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương năm học 2021-2022.

d) Môn Lịch sử và Địa lí: Căn cứ tình hình giáo viên của nhà trường, phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học (5 đ.c đã có chứng chỉ môn Lịch sử và Địa lí). Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì. Đối với các chủ đề chung ở lớp 7, 8 phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

e) Môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung: Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương

đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nhà trường tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, có thể trao đổi giáo viên để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

1.1.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006

+ Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT, Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Công văn số 94/SGDĐT-GDPT ngày 14/01/2022 của Sở GDĐT Hà Nội.

1.1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng, chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

1.1.5. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.1.6. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục giảng dạy đại trà Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, chỉ đạo tổ/nhóm tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong cụm chuyên môn.

1.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- 100% cán bộ, giáo viên, học sinh (CB, GV, HS) hoàn thành chương trình năm học đúng tiến độ.

- Ban giám hiệu (BGH) nhà trường thực hiện đúng quy định về việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

- 100% CB, GV thực hiện đúng về kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- 100% tổ nhóm xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình.

- 100% CB, GV thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học nếu dịch bệnh có diễn biến phức tạp.

- 100% cán bộ giáo viên tham gia dạy thêm thực hiện đúng các qui định về dạy thêm, học thêm và đúng kế hoạch dạy thêm của nhà trường.

- 100% CB, GV thực hiện hiệu quả, linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022) và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Ban hành Quy chế chuyên môn ngay từ đầu năm học; 100% cán bộ, giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn của nhà trường.

- Đảm bảo việc phân công giáo viên đúng chuyên môn đào tạo, việc bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục kỹ năng sống, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục duy trì nề nếp, thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh, tổ chức giải thể thao cấp trường và chọn cử học sinh tham gia các giải thể dục thể thao cấp quận.

- Thực hiện tốt việc giảng dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội trong nhà trường.

- Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc đúng quy định, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thi đấu TDTT, các trò chơi dân gian.... đối với HS,CB,GV,NV.

- Tổ chức 12 chuyên đề cấp trường và ít nhất 01 chuyên đề cấp quận, 01 chuyên đề cấp cụm trong năm học.

1.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

**** Đối với Ban giám hiệu***

- Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật dạy học và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học.

+ Thông báo hình thức dạy học, kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập cho học sinh và phụ huynh học sinh đảm bảo kịp thời, chính xác, khoa học.

+ Tổ chức và quản lý dạy học theo kế hoạch đảm bảo hiệu quả, khoa học.

+ Xây dựng các yêu cầu của dạy học và nội quy của nhà trường theo đúng quy định hiện hành.

+ Kiểm tra giám sát, đánh giá hiệu quả của việc dạy học, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học. Điều chỉnh phương án ứng phó với các diễn biến của dịch bệnh và các tình huống bất thường, phù hợp theo các giai đoạn và thời điểm.

****Đối với giáo viên, nhân viên***

- Giáo viên thực hiện dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đúng kế hoạch của nhà trường và đảm bảo mục tiêu giáo dục theo quy định; tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: Thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; kiểm tra đánh giá mức độ nắm vững kiến thức đã học của học sinh;

- Nhân viên thực hiện quản trị kỹ thuật hệ thống, sử dụng các công nghệ thông tin để hỗ trợ giáo viên và học sinh khi cần thiết.

**Đối với học sinh*

+ Chấp hành nghiêm túc nội quy của nhà trường; thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên và của nhà trường; tích cực tham gia các hoạt động học tập và các hoạt động giáo dục theo kế hoạch.

+ Chủ động phối hợp với giáo viên trong quá trình học tập để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

** Đối với gia đình học sinh:*

+ Chuẩn bị các điều kiện về học tập cho học sinh, quan tâm, động viên và phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh. Phối hợp, hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu. Có trách nhiệm giám sát, quản lý, hỗ trợ quá trình học tập của học sinh.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Nội dung

2.1.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt tính tự học, chủ động sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 31/08/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

2.1.2. Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

2.1.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.2. Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% giáo viên thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.
- 100% CB, GV xây dựng kế hoạch bài dạy theo đúng các yêu cầu về phương pháp, kĩ thuật dạy học;
- 100% CB, GV đảm bảo thực hiện kiểm tra, đánh giá theo tiêu chí phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.
- Khuyến khích các giờ dạy thường xuyên có ứng dụng CNTT; 100% các giờ thao giảng, chuyên đề có ứng dụng CNTT trong giảng dạy.
- 90% học sinh tham gia ôn tập trên trang HanoiStudy.
- 100% các ngày kỷ niệm trong năm học nhà trường lồng ghép tổ chức các hoạt động hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường, phù hợp với lứa tuổi học sinh trên tinh thần tự nguyện.
- Toàn thể giáo viên tham gia thao giảng 2 lần/ năm học (miễn cho các đồng chí giáo viên sắp nghỉ hưu, các đồng chí giáo viên mắc bệnh hiểm nghèo thực hiện thao giảng 1 lần/năm học khi được HĐSP nhất trí).

2.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Nghiên cứu kỹ hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, tập trung phát huy tính tích cực, hứng thú tham gia của HS và vai trò chủ đạo của GV trong các hoạt động dạy học.
- Chú trọng tổ chức hợp lý cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm; GV tạo điều kiện, hướng dẫn HS rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng; vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.
- Thực hiện dạy đủ các giờ lý thuyết, luyện tập và thực hành thí nghiệm.
- Tăng cường giáo dục cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.
- Giáo viên thay đổi phong cách làm việc, nhiệt tình, tâm huyết trách nhiệm với nghề. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế bài dạy và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học, sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học. Tập trung dạy cách học, cách tư duy, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực. Đa dạng hóa các hình thức học tập. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy và học. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và sân chơi trí tuệ cho HS. HS được tích cực chủ động trong việc lĩnh hội và tiếp thu tri thức; tích cực làm việc với sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, tự học theo hướng dẫn của giáo viên, tự đánh giá nhận thức của bản thân và bè bạn, trung thực trong học tập.

- BGH tổ trưởng, nhóm trưởng thường xuyên dự giờ các giờ dạy học của giáo viên.

- Đối với môn Ngữ văn, việc lựa chọn ngữ liệu dùng để kiểm tra, đánh giá kỹ năng viết ở lớp 6, 7, 8 thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 31/08/2022 của Sở GDĐT; đối với lớp 9, thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH để kiểm tra, đánh giá kỹ năng viết của học sinh, nhằm thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Môn Khoa học tự nhiên: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn: Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kỳ).

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Nội dung

3.1.1. Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (với lớp 6,7,8); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với lớp 9). Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kì của môn học phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT.

3.1.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

3.1.3. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

3.1.4. Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên. Việc đánh giá bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

3.2. Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% cán bộ, giáo viên được dự lớp tập huấn về đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá.

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện đúng theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (với lớp 6,7,8); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/ TT- BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với lớp 9). Môn Ngữ văn theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 31/08/2022 của Sở GDĐT.

- Nhà trường tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi của các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Địa lý, Lịch sử, Giáo dục công dân, Sinh học, Vật lý, Công nghệ,

Khoa học Tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Tin học. Ngoài ra, nhà trường cũng tiếp tục phấn đấu xây dựng ngân hàng đề thi học sinh giỏi các môn văn hóa khối 6,7,8,9.

- Đảm bảo 100% các bài kiểm tra cuối kỳ đánh giá bằng điểm số đều xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra theo đúng quy định.

- 100% học sinh được đánh giá kết quả học tập, rèn luyện đúng Quy chế.

3.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số (Khối 6,7,8), đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả đề, câu hỏi tự luận hoặc trắc nghiệm kết hợp với tự luận biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề kiểm tra như sau:

- Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

- Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của HS, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng HS và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường. Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối" (<http://truonghocketnoi.edu.vn>). CBQL, GV, HS tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" và hình thức ôn luyện trực tuyến online các môn văn hóa trên trang HanoiStudy... về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện tổ chức kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo đề và lịch chung toàn trường đối với tất cả các môn văn hóa, đối với các môn học đánh

giá bằng nhận xét gồm các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục lớp 9, Nghệ thuật, GDTC, HĐTN, GDĐP lớp 6,7,8, giáo viên dạy chủ động tổ chức kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ theo đúng kế hoạch dạy học của nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

4.1. Nội dung

4.1.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT và Công văn số 792/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2021 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục THCS từ năm 2020-2021, đảm bảo chất lượng, hiệu quả khi thực hiện.

4.1.2. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp.

4.2. Chỉ tiêu cụ thể:

- 100% học sinh lớp 9 được tham gia học 9 chủ đề hướng nghiệp/9 tháng và ngoại khóa hướng nghiệp.

- 100% học sinh lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp chọn trường, phân luồng sau tốt nghiệp THCS.

- Phần đầu trên 80% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS thi đỗ vào lớp 10 các trường THPT công lập (trên tổng số học sinh dự thi), 15% học sinh học các trường THPT tư thục, các Trung tâm giáo dục thường xuyên, 5% học sinh học các trường Trung cấp nghề và học các nghề khác.

- Phần đầu trong năm học tổ chức được ít nhất 1 câu lạc bộ STEM đối với học sinh khối 6 trong nhà trường.

4.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Tổ chức dạy hướng nghiệp theo lớp do giáo viên chủ nhiệm phụ trách. Tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho 100% học sinh lớp 9.

- Triển khai và phát triển hoạt động STEM. Trong đó, chú trọng đến chương trình và đội ngũ giáo viên giảng dạy sao cho phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tích cực động viên học sinh tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật do Bộ GDĐT tổ chức.

5. Phát triển mạng lưới trường, lớp

5.1. Nội dung

Năm học 2023-2024, nhà trường tiếp tục rà soát, dự báo quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời chủ động để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8 và lớp 9 năm tiếp theo lộ trình.

Ngoài ra, để thực hiện đổi mới chương trình GDPT, đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong GDPT, nhà trường thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học đồng bộ với đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện theo hướng phát triển năng lực học sinh, tiếp cận chương trình GDPT 2018.

Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân quận, ủy ban nhân dân phường Phú Lương đầu tư nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện, xây dựng dãy nhà B,C cho nhà trường.

5.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

Năm học 2023 – 2024, nhà trường có tổng số là 38 lớp, với 1659 học sinh. Trong đó: Khối 6 là 12 lớp với 545 học sinh; Khối 7 là 9 lớp 396 học sinh; Khối 8 là 8 lớp 359 học sinh ; Khối 9 là 9 lớp 360 học sinh; Bình quân học sinh trên lớp là 43,65 học sinh.

- Sĩ số bình quân học sinh trên lớp không quá 45 em.

- Có đủ phòng học cho học sinh, phòng bộ môn, phòng chức năng khác.

- Dự kiến các năm học tiếp theo như sau

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	HS	Số lớp	HS	Số lớp	HS	Số lớp	SHS	Số lớp	Số HS
2024-2025	11	500	12	545	9	396	8	395	40	1836
2025-2026	11	505	11	500	12	545	9	396	43	1946
2026-2027	12	550	11	505	11	500	12	545	46	2100
2027-2028	12	500	12	550	11	505	11	500	46	2055

5.3 Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo tinh thần Chỉ thị số 40- CT/TW của ban Bí thư Trung ương Đảng. Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị 35/CT- TU của thành ủy và kế hoạch 79/KH-UBND của UBND Thành phố Hà Nội về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Phấn đấu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu.

- Xây dựng qui chế dân chủ công khai, chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý dẫn đến sự mất đoàn kết trong nội bộ nhà trường.

- Tham mưu đề xuất với UBND quận xây lại đơn nguyên dãy nhà B,C đã xuống cấp và xây lại tường rào sập đổ để đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; đồng thời nhà trường sẽ chủ động cơ sở vật chất để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8 năm học 2023-2024 và các lớp 9 ở các năm học tiếp theo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa bổ sung kịp thời, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ phía chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, các đơn vị hợp tác để đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học, xây dựng cảnh quan sư phạm, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh được học tập trong môi trường an toàn, thân thiện, hội nhập, sáng tạo và được nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Báo cáo với UBND phường Phú Lương, UBND quận Hà Đông về tình trạng CSVC dãy nhà B,C xuống cấp, sân trước dãy nhà D tường rào bị lún nghiêng không đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

- Quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất phục vụ học sinh bán trú: Bố trí bếp ăn, nhà ăn, chỗ ăn ngủ hợp lý, tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên, cho cán bộ làm công tác quản lý thiết bị dạy học, xây dựng quy chế khai thác sử dụng thiết bị dạy học nhằm phát huy hiệu quả tối đa các trong thiết bị dạy học được cấp để các giờ dạy đạt được chất lượng cao.

6. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

6.1. Nội dung:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch của Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội, Kế hoạch 66/KH-

BCĐ ngày 22/02/2023 của Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và Kế hoạch số 75/KH-BCĐ-PCGD ngày 27/02/2023; Kế hoạch 30 /KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND phường Phú Lương về việc thực hiện công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở phường Phú Lương năm 2023.

- Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo về thực trạng tình hình phổ cập.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số HS; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3

- Phối hợp với trường THCS Phú Cường nhập và hoàn thiện hồ sơ phổ cập.

6.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 đạt tỷ lệ: 100%.

- Học sinh tốt nghiệp THCS: 358 học sinh; đạt tỷ lệ 99.4%.

- Hoàn thành công tác điều tra, cập nhật đầy đủ sổ đăng bộ, sổ phổ cập, hoàn thành thống kê các bảng biểu trên phần mềm PCGD, XMC. Duy trì phổ cập THCS ở mức độ 3, xóa mù chữ cấp độ 2.

- Phần đầu 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học được tuyển sinh vào học lớp 6 đúng tuyến tuyển sinh theo kế hoạch tuyển sinh của UBND quận Hà Đông và của nhà trường.

- Phần đầu tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 98,64%, phần đầu học sinh sau khi tốt nghiệp THCS được đi học tại các trường THPT công lập, tư thục, trung tâm giáo dục thường xuyên và các trường dạy nghề...

6.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch PCGD, XMC năm 2023 của các cấp: Chỉ đạo điều tra phổ cập THCS năm 2023 vào sổ cập nhật số học sinh mới tuyển vào lớp 6. Thực hiện công tác điều tra các độ tuổi, dịch chuyển lớp trong sổ đăng bộ, sổ phổ cập, hoàn thành phiếu điều tra mới, cập nhật thông tin số liệu chính xác vào phần mềm phổ cập giáo dục năm 2023, hoàn thành công tác PCGD, XMC năm 2023 trong tháng 10/2023.

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình phổ cập.

Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số HS; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục (nếu có).

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học; đổi mới công tác quản lý giáo dục; công tác thi đua, khen thưởng

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Nội dung:

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên; chuẩn hiệu trưởng đảm bảo đúng quy định. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 báo cáo phòng Nội vụ, phòng GDĐT để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học báo cáo phòng GDĐT quận để phối hợp với các phòng liên quan của quận, tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Khoa học Tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Ngoại ngữ, Nghệ thuật, Công nghệ... đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

Chọn cử cán bộ, giáo viên cốt cán và giáo viên toàn trường tham dự đầy đủ các lớp tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường theo Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2019 của Bộ GDĐT.

1.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

Cử 100% CBGV tham gia tập huấn chương trình GDPT 2018.

100% cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ bồi dưỡng thường xuyên đúng quy định.

Bồi dưỡng 02 đ/c tham gia dự thi GVG cấp quận.

Phấn đấu 100% giáo viên tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc tiêu chuẩn châu Âu.

Phần đầu năm học 2023-2024 còn 01 đồng chí giáo viên hoàn thành lớp học nâng cao trình độ đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019.

Chủ động hợp đồng thêm 04 giáo viên

1.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện

Triển khai đầy đủ nội dung đã tập huấn về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, xây dựng nội dung giáo dục địa phương.

Tổ chức GV tự bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định của Bộ GDĐT.

Nâng cao năng lực giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu, đạt chuẩn 100%.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường dựa trên nghiên cứu bài học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" để tổ chức, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường.

Thực hiện chương trình GDPT theo lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT và phù hợp với kế hoạch của Sở GDĐT; quan tâm, đầu tư mọi nguồn lực để thực hiện chương trình GDPT năm 2018

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ, Sở GDĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT; tổ chức cho toàn thể CBQL, GV nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung chương trình GDPT 2018.

Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu GV ở từng môn học, lớp học, để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ GV; xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức bồi dưỡng GV thực hiện chương trình GDPT năm 2018 phù hợp với kế hoạch của Phòng GDĐT.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện chương trình GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, HS, cha mẹ HS và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa GDPT.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu.

2.1. Nội dung:

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu theo Thông tư 38/2021-TT/BGDĐT ngày 30/12/2021 về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình; thông tư số 19/-TT-BGDĐT ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc Ban hành thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, THCS, THPT và THPT có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm, và cơ sở giáo dục đại học.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Tổ chức hiệu quả việc góp ý sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội. Chọn cử giáo viên tham dự tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định. Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện, đưa văn hóa đọc tới học sinh một cách thân thiện và hiệu quả. Thực hiện đăng ký danh hiệu thư viện đúng thời gian quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

2.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Có đủ phòng học, các phòng chức năng, sân chơi bãi tập đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho công tác dạy và học.

- Có đủ các thiết bị, đồ dùng dạy học cho cán bộ giáo viên thực hiện các tiết dạy cũng như các hoạt động khác trong nhà trường.

- 100% các tiết dạy giáo viên lên lớp phải sử dụng thiết bị dạy học(nếu có).

- 100% cán bộ giáo viên được tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, tập huấn về hướng dẫn khai thác và sử dụng thiết bị dạy học.

- Phân đầu 100% giáo viên bộ môn sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại như máy vi tính, máy chiếu Projector...biết khai thác sử dụng các học liệu điện tử.

- Thực hiện xây dựng 04 bài giảng điện tử dự thi cấp Quận phân đầu đạt giải.

- Yêu cầu mỗi giáo viên xây dựng 01 bài giảng điện tử phục vụ công tác giảng dạy.

- Yêu cầu mỗi nhóm chuyên môn thực hiện ít nhất 01 đồ dùng tự làm/ năm học.

- Thực hiện đăng ký danh hiệu thư viện đúng thời gian quy định.

2.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Mua sắm các thiết bị dạy học theo thông tư 38/ 2021 ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc ban hành danh mục thiết bị tối thiểu cấp THCS ; Thông tư 19/2022 của BGD &ĐT ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc

phòng và an ninh trong các trường tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

- Quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện, đưa văn hóa đọc tới học sinh một cách thân thiện và hiệu quả.

- Dành kinh phí cho thư viện 2 đến 3% theo thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Đầu tư kinh phí mua sắm thiết bị dạy học và các loại sách cho thư viện. Đảm bảo đủ danh mục thiết bị tối thiểu theo quy định.

- Quản lý, chỉ đạo cán bộ, giáo viên tận dụng triệt để đồ dùng dạy học đã được mua sắm theo đề xuất của tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên lên lớp phải có đồ dùng dạy học, giáo viên vào sổ mượn trả đồ dùng dạy học cập nhật hàng tuần. Các đồng chí làm công tác thiết bị dạy học có trách nhiệm phục vụ việc mượn trả đồ dùng dạy học của giáo viên.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

- Sửa chữa bàn ghế bị hư hỏng, sửa chữa đường điện, bổ sung thay thế hệ thống quạt điện cho các phòng học để phục vụ cho học sinh trong năm học.

- Nhà trường lên lịch kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên.

- Cho giáo viên đăng kí lịch giảng dạy trên phòng bộ môn và đăng kí mượn đồ dùng dạy học sẵn có.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhân sự, quản lý chuyên môn, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, quản lý thư viện trường học..., đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 về Quy chế 3 công khai để người học và xã hội giám sát, đánh giá: Công khai cam kết và kết quả chất lượng đào tạo; Công khai các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; Công khai thu, chi tài chính.

3. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

3.1. Nội dung

- Xây dựng Kế hoạch bảo đảm trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp chặt chẽ với Y tế địa phương để hướng dẫn nhà trường triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường, duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết, bảo đảm an toàn khi học sinh đến trường học tập.

- Phòng chống dịch bệnh, sốt xuất huyết, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống tai nạn do vật sắc nhọn gây ra, phòng chống cháy nổ, phòng chống bóng, đuối nước, ngộ độc thực phẩm...

3.2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- 100% CBQL, GV, NV và học sinh trong nhà trường được phổ biến, quán triệt các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ an toàn trong trường học, phòng chống dịch bệnh.

- 100% CBQL, GV, NV và học sinh thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra lây lan dịch bệnh trong nhà trường.

- Không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

3.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Công tác truyền thông, tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đối với công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tuyên truyền, thông báo kịp thời đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh, phụ huynh học sinh những nội dung cơ bản về nguyên nhân, biểu hiện, tác hại của dịch bệnh gây ra đối với sức khỏe con người, hậu quả nghiêm trọng đối với cộng đồng, xã hội; mức độ nguy hiểm, khả năng lây lan của bệnh dịch; các biện pháp phòng, tránh bệnh dịch trên trang thông tin điện tử và trang facebook của nhà trường, trong tiết chào cờ đầu tuần, các tiết sinh hoạt lớp, trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên làm vệ sinh phòng học, bàn ghế tất cả các phòng học, phòng chức năng và khuôn viên trường học trước khi khai giảng.

- Nhân viên tạp vụ tăng cường làm công tác vệ sinh các phòng vệ sinh trước và ngay sau các tiết học.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại địa phương phun thuốc thuốc muỗi các lớp học, phòng chức năng và khuôn viên trường; xây dựng kế hoạch bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho học sinh và xây dựng phương án phòng, chống dịch bệnh.

- Nhà trường nhập sổ theo dõi sức khỏe của học sinh, nắm nguyên nhân nghỉ học do bệnh.

- Tuyên truyền phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống bóng, đuối nước, ngộ độc thực phẩm...

- Tuyên truyền Nghị định 137/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo; Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 31/12/2019 của Chính

phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh như sệnh sốt xuất huyết, bệnh đau mắt đỏ, các bệnh theo mùa.

4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

4.1. Nội dung:

- Thực hiện thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của BGDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện và lan toả kế hoạch 4340/KH-SGDĐT ngày 12/2/2022 về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển-Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022-2025.

- Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học và tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học và thông qua các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, UBND Thành phố, UBND Quận, Phòng GDĐT; thống nhất các quy chế của đơn vị, qui định thu chi tài chính... trên tinh thần tự chủ và gắn với tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Tiếp tục cử giáo viên tham dự các lớp rà soát, đánh giá năng lực giáo viên tiếng Anh theo yêu cầu của Sở GDĐT Hà Nội; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT, nâng chuẩn giáo viên tiếng Anh THCS theo Kế hoạch 28/KH-UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục Hà Nội.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; Hiệu trưởng quản lý chặt chẽ việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

- Cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên công thông tin của BGDĐT.

- Tăng cường công tác truyền thông tới CMHS.

4.2. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% cán bộ quản lý được quán triệt rõ chức năng, nhiệm vụ theo qui định tại các văn bản hiện hành, đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- 100% cán bộ giáo viên nhân viên được học tập nghiên cứu quán triệt đầy đủ về quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện đúng các quy định về công khai tới toàn thể CBQL, GV, NV, HS và CMHS.

- 100% các tổ/ nhóm chuyên môn, các cá nhân được chủ động bàn bạc xây dựng kế hoạch giảng dạy, kiểm tra đánh giá trình Ban giám hiệu phê duyệt.

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện tốt kỉ cương, nề nếp trong dạy học trong kiểm tra đánh giá và trong việc thực thi các nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng trước lãnh đạo các cấp và cha mẹ học sinh.

- Chỉ đạo tốt các kỳ kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, các kỳ KSCL theo đề án, các kỳ thi HSG các môn văn hóa, khoa học cấp quận, cấp thành phố(nếu có), kỳ giao lưu HSG khối 6,7,8 các môn văn hóa cấp Quận theo đúng qui định.

- Chỉ đạo tổ chức thao giảng định kì các môn văn hóa và tổ chức tuyển chọn giáo viên dạy giỏi các môn Giáo dục công dân, Giáo dục thể chất cấp trường dự thi GVĐG cấp Quận trong Học kỳ II.

- Phát động cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning cấp trường và lựa chọn ít nhất 02 bài giảng có chất lượng dự thi cấp Quận.

- Phần đầu từ 90 -100% học sinh toàn trường có tài khoản và tham gia ôn tập trên hệ thống Hanoi Study.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng thiết bị trong nhà trường, nâng cao hiệu quả đầu tư sử dụng nguồn ngân sách.

- Thực hiện đề án Dạy học bổ trợ và tăng cường Tiếng Anh cho học sinh khối 6,7,8 trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh. Hoạt động Dạy học bổ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho học sinh thực hiện theo Công văn số 6083/SGDĐT-GDTrH-GDTH-GDMN ngày 26/6/2015 của Sở GDĐT Hà Nội về hướng dẫn qui trình thẩm định chương trình làm quen Tiếng Anh và dạy bổ trợ Tiếng Anh trong các trường phổ thông tại Hà Nội.

- Thực hiện công tác thu - chi theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND Thành phố, Sở GDĐT Hà Nội, UBND và phòng GDĐT quận Hà Đông.

- Phối hợp hoạt động của Ban đại diện CMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; quản lý chặt chẽ việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; quản lý các khoản tài trợ theo qui định hiện hành.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, tuyệt đối không để xảy ra việc lạm dụng vị trí công tác để thực hiện/tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

4.3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện:

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp và phát động phong trào "**Trường học thân thiện, học sinh tích cực**".

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư của Bộ GDĐT. Quản lý hồ sơ chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện theo quy quy định của Điều lệ trường trung học. Quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo quy định.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiếp cận với Chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục đổi mới dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Nhà trường khuyến khích GV sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Kiểm tra, quản lý việc thực hiện giáo án điện tử một cách hiệu quả.

- Tiếp tục củng cố kỷ cương, nề nếp trong kiểm tra đánh giá, kiểm tra, bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng; chú trọng việc đánh giá khác để có thêm thông tin chính xác.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22/7/2008 và Kế hoạch số 307/KH-BGDĐT ngày 22/7/2008 của Bộ GDĐT về việc phát động phong trào thi đua "**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**". Đề cao việc xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, phát huy vai trò tích cực, tinh thần tự giác, hứng thú học tập cho học sinh, giáo dục thái độ, hành vi ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong trường, uốn nắn mọi thái độ, hành vi thiếu văn hoá, ngăn ngừa hành vi bạo lực trong trường học. Nhà trường tự đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua "**Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**" theo hướng dẫn của Bộ.

- Thực hiện đổi mới quản lý giáo dục, triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình GDPT, bảo đảm thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục;

- Tổ chức, quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm.
- Trong năm học 2023-2024, tập trung vào vấn đề quản lý chuyên môn giáo viên; hồ sơ chuyên môn; nền nếp dạy học; chế độ kiểm tra đánh giá, chấm trả bài; ý thức và triển khai đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá; bồi dưỡng năng lực tổ trưởng chuyên môn và kỹ năng làm công tác chủ nhiệm.
- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện các quy định về mục tiêu, nội dung, chương trình và phương pháp dạy học theo nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các cấp quản lý.
- Xây dựng nền nếp, nội quy của nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ phó chuyên môn.
- Làm tốt công tác thi đua, công tác đánh giá xếp loại giáo viên.
- Có đủ các loại kế hoạch, triển khai cụ thể kế hoạch tuần, tháng.
- Quản lý tốt các loại hồ sơ sổ sách nhà trường. Thực hiện ba công khai trong nhà trường.
- Quản lý tốt các khoản đóng góp thu nộp, không có hiện tượng lạm thu.
- Làm tốt công tác kiểm tra: Kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề.
- Kiểm tra hồ sơ sổ sách theo đúng quy định.
- Tập trung các biện pháp để khắc phục những thách thức do đổi mới công tác quản lý nhà trường đặt ra: Coi trọng việc bồi dưỡng năng lực cho Cán bộ quản lý về lãnh đạo và quản lý nhà trường trong môi trường có nhiều thay đổi, biết gắn tâm nhìn với hành động, phát huy giá trị nhà trường; Bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo có ***năng lực làm việc tập thể***, có khả năng đóng góp ý kiến và tham gia vào công tác quản lý.
- Triển khai quán triệt đầy đủ các văn bản, hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên.
- Trọng tâm của công tác quản lý là chỉ đạo chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy, phổ cập, công tác tham mưu xây dựng cơ sở vật chất.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai về kế hoạch tuyển sinh, chất lượng giáo dục.
- BGH kiểm tra thường xuyên đột xuất và định kỳ đôn đốc các bộ phận hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Thường xuyên nhận xét đánh giá các công việc đã làm để rút kinh nghiệm cho các công việc tiếp theo.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

5.1. Nội dung:

Công tác thi đua khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các cá nhân, bộ phận có nhiều mô hình đổi mới, sáng tạo, vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

- Triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua gắn với các nhiệm vụ chính trị trong nhà trường.

- Xây dựng quy chế, tiêu chí thi đua khen thưởng.

- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện các cuộc vận động các phong trào thi đua.

5. 2. Các chỉ tiêu cụ thể:

5.2.1. Danh hiệu tập thể

- Danh hiệu Chi bộ: "Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ"

- Danh hiệu nhà trường: "Tập thể Lao động tiên tiến"

- Danh hiệu Công đoàn: "Công đoàn vững mạnh " cấp Quận

5.2.2. Danh hiệu đối với cá nhân

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 12 đồng chí - đạt tỷ lệ 20,0%

- Lao động tiên tiến: 60/60 đồng chí - đạt tỷ lệ 100%

5.2.3. Các danh hiệu khác

- Phong trào TDDT " Đơn vị xuất sắc về phong trào TDDT" cấp thành phố Hà Nội .

- Thư viện đạt "Thư viện tiên tiến".

- Liên đội đạt: "Liên đội mạnh" cấp Quận

5. 3. Các biện pháp, giải pháp thực hiện.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm trong tập thể nhà trường.

- Phát động các phong trào thi đua thường xuyên, liên tục có chất lượng.

- Tổ chức cho Liên đội TNTP làm tốt công tác học tập và làm theo báo đội.

Các câu lạc bộ TDDT hoạt động đa dạng có chiều sâu.

- BGH thường xuyên đôn đốc kiểm tra, động viên, nhận xét khen thưởng kịp thời

- Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời gian qui định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường THCS Phú Lương. Yêu cầu các tổ nhóm chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, đề nghị báo cáo về Ban giám hiệu để có hướng giải quyết./.

Nơi nhận:

-Phòng GDĐT;

-HĐSP;

-Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thu Hương

LỊCH TRIỂN KHAI

NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022 – 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THCSPLg ngày /9/2023 của trường THCS Phú Lương)

* Tháng 8/2023

1. Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT.
2. Tham dự Hội nghị Tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024.
3. Duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 6, năm học 2023-2024 tại PGD.
4. Xây dựng các phương án, chuẩn bị các điều kiện, cơ sở vật chất, đội ngũ cho năm học mới, công tác khai giảng năm học mới 2023-2024 theo văn bản hướng dẫn các cấp.
5. Xây dựng kế hoạch, chủ động mua sắm thiết bị dạy học lớp 6,7,8 theo Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS. Các trường tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 đối với lớp 6 và thực hiện năm đầu tiên với lớp 7, đảm bảo nhiệm vụ dạy và học của nhà trường.
6. Lập danh sách cử cán bộ, giáo viên đi tập huấn chuyên môn do cấp trên tổ chức.
7. Tiếp tục triển khai chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ chuyên môn, tích hợp chữ lý số cá nhân và quản lý các khoản thu không sử dụng tiền mặt trong trường học ngành GDĐT Hà Nội.
8. Tổ chức bồi dưỡng phụ đạo học sinh yếu và tổ chức kiểm tra lại cho học sinh, xét duyệt lên lớp sau kiểm tra lại.
9. Ổn định biên chế các lớp học, phân công chuyên môn, phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường đảm bảo theo quy định, đúng vị trí việc làm được tuyển dụng, tuyệt đối không phân công nhân viên giảng dạy (kể cả dạy thay).
10. Xây dựng kế hoạch cá nhân, nhóm - tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học, các loại kế hoạch của nhà trường; quy chế cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thực hiện dân chủ...
11. Tiếp tục làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cúm A, sốt xuất huyết...., vệ sinh môi trường.

* Tháng 9/2023

1. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, cơ sở vật chất, đội ngũ cho năm học mới. Tổ chức Lễ khai giảng ngày 05/9/2023. Ổn định biên chế các lớp học, phân công chuyên môn, phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhà trường đảm bảo theo quy định, đúng vị trí việc làm được tuyển dụng. Thực hiện đúng các quy định theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và Phòng GDĐT Hà Đông về việc tổ chức Lễ Khai giảng và triển khai một số hoạt động đầu năm học 2023 - 2024;
2. Thực hiện thời gian năm học theo Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày

31/8/2023 của UBND thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; xây dựng kế hoạch giảng dạy, tùy điều kiện của nhà trường để chọn một số nội dung thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học 2023-2024 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT quận Hà Đông.

3. Triển khai và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến cho giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường, học sinh và cha mẹ học sinh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; đảm bảo an toàn trường học, vệ sinh môi trường; phòng, chống bạo lực học đường.

4. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ chức. Đặc biệt bố trí tạo điều kiện cho giáo viên tiếng Anh trong danh sách cử đi học nâng cao trình độ theo lịch học của Sở GDĐT, giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đi học nâng cao trình độ.

5. Tiếp tục phát động và triển khai kế hoạch các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong năm học; tổ chức ký cam kết của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường.

6. Hoàn thành báo cáo công tác chuẩn bị năm học mới, thu - chi đầu năm; Báo cáo tổ chức đầu năm của các đơn vị nộp về PGD.

7. Duyệt kế hoạch năm học năm học 2023-2024 tại PGD(theo công văn hướng dẫn riêng).

8. Tổ chức hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm. Phát động cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp trường, tham gia cuộc thi của PGD và Thành phố (nếu có).

9. Hoàn thành biểu mẫu PCGD, XMC. Cập nhật số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD, XMC.

10. Hoàn thành công tác kiểm dò và trả bằng tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023 cho học sinh.

11. Tham gia tích cực Hội thi “Giai điệu tuổi hồng”; Đại hội thể dục thể thao quận Hà Đông năm 2023(nếu có);

12. Tiếp tục triển khai dự án “Dinh dưỡng học đường” tại nhà trường

13. Đăng ký danh hiệu thư viện năm học 2023-2024.

14. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ và dự giờ giáo viên.

15. Phòng GDĐT kiểm tra chuyên môn hoạt động dạy và học các trường.

*** Tháng 10/2023**

1. Phát động thi đua chào mừng ngày giải phóng Hà Đông 06/10, ngày giải phóng Thủ đô 10/10, ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam 20/10.

2. Hoàn thành báo cáo tháng 9/2023 nộp PGD (chậm nhất ngày 01/10)

3. Tham gia thi đấu TDTT đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
4. Chọn cử giáo viên tham dự chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch của Sở GDĐT.
5. Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53 trong toàn trường.
Tham gia giải chạy bảo Hà Nội mới lần thứ 50. Tham gia thi đấu TDTT học sinh Hội khoẻ Phù Đổng cấp quận.
6. Hoàn thành công tác trả bằng tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023 cho học sinh.
7. Triển khai cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học (nếu có).
8. Tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp quận (vòng 1) gồm 9 môn văn hóa.
9. Hoàn thành cập nhật số liệu PCGD-XMC của phường Phú Lương lên phần mềm, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo về PCGD-XMC. Tham gia kiểm tra chéo công tác PCGD-XMC giữa các phường do PGD tổ chức.
10. Tiếp tục triển khai dự án “Dinh dưỡng học đường” tại nhà trường
11. BGH kiểm tra hồ sơ dự giờ định kỳ và đột xuất giáo viên.
12. Phòng GDĐT kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất hoạt động giáo dục một số trường.

*** Tháng 11/2023**

1. Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; tuyên dương khen thưởng các cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc. Tổ chức kỷ niệm 41 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.
2. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.
3. Hưởng ứng tuyên truyền “Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam” ngày 9/11, tổ chức các hoạt động đến hết ngày 30/11/2023 (trong đó tập trung cao điểm trong các ngày từ 01/11/2023 đến 09/11/2023). Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử nạn vì tai nạn giao thông”.
4. Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh giữa kì I theo Đề án 03 môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh lớp 9. Nộp thống kê kết quả KSCL giữa kỳ I về Phòng GDĐT đúng qui định.
5. Hoàn thành báo cáo tháng 10 (chậm nhất ngày 01/11); nộp báo cáo giữa kỳ I (trước 12/11/2023) về PGD.
6. Tổ chức chuyên đề chuyên môn về dạy theo chủ đề, đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh các bộ môn.
7. Tham gia tập huấn về chuyên môn do Sở, Phòng GDĐT tổ chức.
8. Tổ chức cho học sinh tham gia Thi đấu TDTT cấp quận.

9. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn PCGD-XM năm 2023 của phòng trình phòng GDĐT kiểm tra công nhận.
10. Tiếp tục triển khai dự án “Dinh dưỡng học đường” tại nhà trường.
11. BGH kiểm tra hồ sơ chuyên môn, dự giờ thường xuyên hoặc đột xuất giáo viên.
12. Phòng GDĐT kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất hoạt động giáo dục một số trường.

*** Tháng 12/2023**

1. Kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày hội Quốc phòng toàn dân 22/12.
2. Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2023.
3. Tổ chức chuyên đề các bộ môn theo kế hoạch
4. Tổ chức hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm.
5. Tiếp tục triển khai dự án “Dinh dưỡng học đường” tại nhà trường
6. Tham gia Festival Tiếng Anh cho học sinh cấp TH và THCS quận Hà Đông (nếu có).
7. Hoàn thành báo cáo tháng 11/2023 (chậm nhất ngày 01/12)
8. Tổ chức kiểm tra cuối kỳ I; Sơ kết các cuộc vận động. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho học sinh theo lịch.
9. Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 6,7,8
10. Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm (nếu có).
11. BGH kiểm tra hồ sơ chuyên môn, dự giờ thường xuyên hoặc đột xuất giáo viên.

* Phòng GDĐT kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất hoạt động giáo dục một số trường. Kiểm tra về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dạy học theo chuyên.

*** Tháng 01/2024**

1. Tổ chức kiểm tra cuối kì I; kết thúc HKI ngày 13/01; Tổ chức Sơ kết và báo cáo sơ kết học kỳ I, nghỉ học kỳ I (ngày 13/01 /2024); thực hiện biên chế học kỳ II từ ngày 15/01/2024.
2. Thực hiện phân công chuyên môn xếp TKB HKII năm học 2023-2024.
3. Tham dự thi HSG lớp 9 cấp Thành phố các môn văn hóa và khoa học(nếu có)
4. Tham dự Sơ kết học kì I và triển khai nhiệm vụ trọng tâm học kì II các cấp Sở GDĐT Hà Nội và Phòng GDĐT Hà Đông.
5. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục ATGT theo lịch. Tổ chức hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo kế hoạch.
6. Tổ chức chuyên đề các bộ môn cấp trường, tham dự các chuyên đề cấp Quận

do PGD tổ chức.

7. Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ chuyên môn của học kỳ I năm học 2023-2024 trong nhà trường, tham gia kiểm tra chéo Hồ sơ chuyên môn HKI giữa các trường trong Quận do PGD chỉ đạo.

8. Tổng kết công tác PCGD, XMC 2023 và triển khai kế hoạch năm 2024.

9. Tiếp tục triển khai dự án “Dinh dưỡng học đường” tại nhà trường.

10. Tổ chức hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm. Thực nghiệm tài liệu GDĐP lớp 7.

11. Sở GDĐT, phòng GDĐT kiểm tra hoạt động giáo dục một số trường.

12. Tăng cường quản lý kỷ cương, nề nếp trong đơn vị. Xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc trực, bảo vệ trường trước, trong và sau Tết Nguyên đán.

13. Phát động học sinh tích cực tham gia phong trào trồng cây, chăm sóc và bảo vệ cây xanh ở địa phương. Hưởng ứng Tết trồng cây đầu xuân năm 2024.

14. Tổ chức cho CB, GV, NV và HS nghỉ tết Nguyên đán theo hướng dẫn.

*** Tháng 02/2024**

1. Đẩy mạnh hoạt động thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/02, chào mừng Xuân mới 2024 Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.

2. Phòng GDĐT kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất hoạt động giáo dục một số trường.

3. Tiếp tục triển khai dự án “Dinh dưỡng học đường” tại nhà trường

4. Tổ chức hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.

5. Tiếp tục tổ chức chuyên đề các bộ môn cấp trường theo kế hoạch

6. Tham gia thi đấu các môn thể dục thể thao cấp Thành phố(nếu có).

7. Hoàn thành báo cáo tháng 01/2024 nộp PGD (chậm nhất ngày 01/02)

8. Khai mạc và tổ chức thi GVDG cấp trường môn GDTC, GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), nộp Phòng GDĐT danh sách giáo viên tham gia thi GVG cấp quận đúng qui định. (Điều chỉnh)

9. BGH kiểm tra hồ sơ dự giờ đột xuất giáo viên.

10. Phòng GDĐT kiểm tra hoạt động giáo dục một số trường.

*** Tháng 3/2024**

1. Tổ chức tốt “Tháng thanh niên” và kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3, thực hiện phong trào Kế hoạch nhỏ đợt II.

2. Chuẩn bị dữ liệu cho công tác tuyển sinh trực tuyến vào lớp 6 năm học 2024-2025.

3. Hoàn thành kế hoạch triển khai công tác PCGD - XMC năm 2024.
4. Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT năm 2024. Họp CMHS lớp 9 triển khai Kế hoạch ôn tập cho HS lớp 9 thi vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024.
5. Tăng cường chỉ đạo bảo đảm công tác an ninh trật tự, an toàn trường học, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy năm 2024. Tăng cường giáo dục một số trường.
6. Hưởng ứng thực hiện Chiến dịch Giờ Trái đất thành phố Hà Nội đối với tất cả CB, GV, NV và HS trong nhà trường.
7. Tham gia đầy đủ các chuyên đề bồi dưỡng cho giáo viên dạy các môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh lớp 9 ôn tập cho học sinh vào lớp 10 THPT do PGD tổ chức.
8. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.
9. Tham gia khai mạc và tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận môn Giáo dục công dân, Giáo dục thể chất, Lịch sử và Địa lí (Lịch sử)
9. Tiếp tục tham gia thi đấu các môn TDTT cấp Thành phố(nếu có).
10. BGH kiểm tra hồ sơ dự giờ thường xuyên và đột xuất giáo viên. Tổ chức thao giảng theo kế hoạch.
11. Phòng GDĐT và Sở GDĐT kiểm tra các trường.
12. Tổ chức cho học sinh khối 6,7 tham gia HĐTN, tham quan học tập ngoại khóa các di tích lịch sử các danh lam thắng cảnh tại Hà Nội.
13. Tham gia ngày hội Công nghệ thông tin.

*** Tháng 4/2024 hoặc các tỉnh lân cận**

1. Tổ chức các hoạt động tập thể chào mừng ngày Lễ chiến thắng 30/4, ngày Quốc tế Lao động 1/5; tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.
2. Tổ chức Khảo sát rà soát chất lượng học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT (lần 1) theo đề chung toàn quận các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh. Tiếp tục ôn tập cho học sinh lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh , chú ý tăng cường đối với học sinh yếu kém. Tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kỳ II đối với lớp 9.
3. Hoàn thành báo cáo tháng 03/2024 (chậm nhất ngày 01/04)
4. Tổ chức cho học sinh giỏi cấp trường tham gia giao lưu HSG các bộ môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh lớp 6, 7, 8 do PGD tổ chức
5. Đón đoàn kiểm tra các đơn vị về công tác y tế, phòng cháy chữa cháy-cứu nạn cứu hộ, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm, phòng chống tai nạn thương tích; tăng cường công tác đảm bảo an ninh trường học, an toàn giao thông.

6. Tham dự Tổng kết Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận môn GDCD, LS- ĐL (Địa), GDTC.

7. Chuẩn bị công tác tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024, công tác xét tốt nghiệp THCS năm học 2023 - 2024 và thi vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025.

8. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.

9. Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện công tác PCGD, XMC năm 2024

10. Triển khai chấm sáng kiến kinh nghiệm cấp trường, nộp SKKN cấp Quận.

11. Tham gia tập huấn tại Phòng GDĐT về phần mềm Tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

12. Ban kiểm tra nội bộ kiểm tra hồ sơ dự giờ giáo viên. Tổ chức thao giảng theo kế hoạch.

13. Phòng GDĐT và Sở GDĐT kiểm tra hoạt động giáo dục theo kế hoạch và kiểm tra chuyên đề các trường.

*** Tháng 5/2024**

1. Phát động và tổ chức các hoạt động tập thể chào mừng chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 07/5/1954, chào mừng thành lập Đội 15/5 và mừng sinh nhật Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 19/5.

2. Tập trung chỉ đạo tiếp tục kiểm tra cuối kì II, hoàn thành chương trình học kỳ II năm học 2023 – 2024. Tổ chức tổng kết và báo cáo tổng kết năm học về Phòng GDĐT

3. Hoàn thành hồ sơ học sinh, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ kiểm tra giáo viên, hồ sơ thi đua năm học 2023 - 2024.

4. Tăng cường ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT.

5. Nộp báo cáo tháng 4/2023 về PGD(chậm nhất ngày 3/5)

6. Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 9 thi vào lớp 10 THPT 04 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và môn thứ 4 theo Đề án 03-ĐA/QU.

7. Tổ chức xét tốt nghiệp THCS, tổng kết, tuyên dương khen thưởng học sinh giỏi năm học 2023 - 2024; Họp cha mẹ học sinh cuối năm học 2023 - 2024; Triển khai hoạt động hè 2024.

8. Xây dựng kế hoạch tham gia công tác làm thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh vào lớp 10 THPT và làm hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024.

9. Tổ chức đánh giá đội ngũ theo chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên trên phần mềm TEMIS.

10. Tổ chức Tổng kết thực hiện các kế hoạch, cuộc vận động, phong trào thi đua thực hiện trong năm học 2023 – 2024 trong nhà trường, tham dự tổng kết cấp Quận.

11. Tiếp tục triển khai công tác PCGD-XMC năm 2024.

12. Tham gia kiểm tra chéo giữa các trường về hồ sơ chuyên môn cuối năm học 2023-2024 do PGD tổ chức.

13. Phối hợp với các trường Tiểu học Phú Lương II và Tiểu học Phú Cường tham gia tổ chức coi, chấm bài kiểm tra định kì cuối năm học đối với học sinh khối lớp 5 (nhà trường sẽ nhận học sinh lớp 5 vào học lớp 6) theo Thông tư 27/2021/TT-BGDĐT ngày 04/9/2021.

14. Hoàn thành hồ sơ tự đánh giá năm học 2023-2024 nộp về PGD.

15. Tham gia thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 6,7,8. Tổ chức lựa chọn SGK lớp 9 theo hướng dẫn của PGD và SGD.

***Tháng 6/2024**

1. Triển khai kế hoạch hoạt động hè (2024). Tổ chức cho CB, GV, NV tham gia các hoạt động trải nghiệm, học tập ngoại khóa hè năm 2024.

2. Nộp báo cáo tổng kết năm học.

3. Tham gia công tác phối hợp tổ chức và tuyển sinh vào lớp 10 THPT, cử GV tham gia coi thi vào lớp 10 THPT và thi tốt nghiệp THPT đúng qui định .

4. Nộp các hồ sơ xét duyệt thi đua về PGD.

5. Phát động tháng cao điểm phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội, cao điểm là ngày 26/6/2024 ngày toàn dân phòng chống ma túy.

6. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2024-2025.

7. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 6,7,8,9.

8. Hoàn thành việc lựa chọn SGK lớp 9 CTGDPT 2018.

***Tháng 7/2024**

1. Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch; Sở, phòng GDĐT quận kiểm tra hoạt động hè.

2. Tham gia các hoạt động bồi dưỡng giáo viên dạy chương trình CTGDPT 2018 đối với lớp 8..

3. Hoàn thành công tác tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2024-2025

